| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2019/QĐST-VDS | *Bắc Giang, ngày 12 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## (V/v tuyên bố một người là đã chết)
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Ngọc Hán- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-VDS ngày 28/2/2019 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-VDS ngày 05 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số nhà 9, ngách 4, ngõ 38, tổ M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị H: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1994, địa chỉ: số 09, đường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Bà N có mặt)

Bà Vũ Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là số nhà 9, ngách 4, ngõ 38, tổ M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang) đã chết.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Vũ Thị H và đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Kim N trình bày: Bà H và ông Nguyễn Văn B chung sống như vợ chồng từ năm 1978 nhưng không đăng ký kết hôn. Bà H không biết ông B quê gốc ở đâu, cũng chưa bao giờ được ông B dẫn về nhà. Bà và ông B có 3 người con chung là: Nguyễn Thị T sinh năm

1979, Nguyễn Thị Ngọc V sinh năm 1982, Nguyễn Ngọc Q sinh năm 1983. Quá trình chung sống, bà Hvà ông B đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hòa giải nhiều lần không thành. Đến khoảng đầu năm 2006, ông B bỏ nhà đi, không nói gì với bà và các con. Kể từ đó đến nay, bà và gia đình đã liên tục tìm kiếm nhưng không có thông tin gì về ông B. Năm 2014, con trai Nguyễn Ngọc Q chết do tai nạn giao thông nhưng ông B cũng không về lo tang cho con cũng không có bất cứ thông tin gì. Tính đến nay, ông B đã bỏ nhà đi biệt tích 13 năm liên tục. Do có liên quan về quan hệ nhân thân, về tài sản với ông B, bà H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B tuyên bố ông B đã chết để thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật.

Tại biên bản làm việc ngày 28 tháng 2 năm 2019, Tổ trưởng tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B cung cấp: Ông Nguyễn Văn B là chồng bà Vũ Thị H. Địa phương không biết quê quán hay địa chỉ nhà đẻ của ông B ở đâu, chỉ biết ông B cùng sinh sống với bà H tại tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B từ khoảng năm 1978 đến năm 2006 thì ông B bỏ đi khỏi địa phương, không ai biết đi đâu. Sau khi ông B bỏ đi, gia đình bà H đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả.

Tại biên bản làm việc ngày 05 tháng 8 năm 2019, Công an thành phố B cung cấp: Theo sổ quản lý hộ khẩu tại tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B: ông Nguyễn Văn B sinh năm 1943 là chồng bà Vũ Thị H, có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố M, phường Đ, thành phố B . Theo thông tin bà Vũ Thị H cung cấp thì ông B đi khỏi nơi cư trú từ năm 2006.

Tại bản khai ngày 31/7/2019, chị Nguyễn Thị Ngọc V là con gái bà Vũ Thị H và ông Nguyễn Văn B trình bày: Từ nhỏ chị và các chị em sống cùng bố (Nguyễn Văn B) và mẹ (Vũ Thị H) tại tổ M, phường Đ, thành phố B. Chị chưa bao giờ nghe bố kể về ông bà nội, chưa được về thăm nên không biết ông bà nội ở đâu. ông B trước đây làm nghề lái xe, thường xuyên đi xa nhà, ít khi gần gũi với các con. Từ cuối năm 2005, thì ông B bỏ đi đâu khỏi địa phương, gia đình chị không biết đi đâu, tìm kiếm nhiều lần nhưng không có kết quả.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu, đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp áp dụng Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị H, tuyên bố ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là số nhà 9, ngách 4, ngõ 38, tổ M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang) đã chết; miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho bà Vũ Thị H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1943 có nơi cư trú cuối cùng là Thôn M, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là số nhà 9, ngách 4, ngõ 38, tổ M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang). Do có liên quan về quan hệ nhân thân, về tài sản, bà Vũ Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông B đã chết. Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý giải quyết việc dân sự "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo đơn yêu cầu của bà H là đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn B đã chết của bà Vũ Thị H: Bà H chung sống như vợ chồng với ông B từ năm 1978 nhưng không đăng ký kết hôn, có với nhau 3 người con chung: Nguyễn Thị T sinh năm 1979, Nguyễn Thị Ngọc V sinh năm 1982 và Nguyễn Ngọc Q sinh năm 1983. Căn cứ lời khai của bà H, lời khai của con chung Nguyễn Thị Ngọc V, cung cấp của địa phương và của Công an thành phố B, đủ cơ sở xác định: từ năm 2006, ông B bỏ đi khỏi địa phương; gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của ông B. Từ đó đến nay, ông B không trở về địa phương lần nào và cũng không có bất kỳ hình thức nào liên hệ về gia đình và địa phương. Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết; thông báo này đã được nhắn trên 03 số báo liên tiếp của Báo Công lý - Tòa án nhân dân tối cao, phát tin trên Đài tiếng nói Việt Nam và đăng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm mà không có tin tức gì của ông B. Như vậy, đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Văn B đã biệt tích 05 năm liền trở lên, không có thông tin xác thực là còn sống. Căn cứ điểm d khoản

1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của bà H về việc tuyên bố ông B đã chết.

[3]. Về ngày chết của ông Nguyễn Văn B: Theo lời trình bày của bà H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ việc, chỉ xác định được ông B bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2006, không xác định được ngày, tháng cụ thể. Do đó, thời hạn 05 liền biệt tích của ông B được xác định từ ngày 01/1/2007; ngày chết của ông B được xác định vào ngày 01/1/2012 theo khoản 1 Điều 68, khoản 2 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

[4].Về lệ phí: Bà Vũ Thị H là người cao tuổi nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B về việc giải quyết việc dân sự là phù hợp quy định pháp luật, cần chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Vũ Thị H. Tuyên bố ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1943, nơi cư trú cuối cùng: Thôn M, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (nay là số nhà 9, ngách 4, ngõ 38, tổ M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang) đã chết ngày 1/1/2012.

2. Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Văn B được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn B được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Văn B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí: Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đối với bà Vũ Thị H.

4. Bà Vũ Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP.B;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Hương Giang**